

Số: 81/2019/QĐST-DS

Sa Đéc, ngày 06 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 201/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ông Trần Mạc Thế Nh, sinh năm: 19AA.

Địa chỉ: Số B, khóm C, phường D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Nh:* Chị Nguyễn Thị Phương Th1, sinh năm: 19EE.

Địa chỉ: Số Đ, ấp F, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. (Giấy ủy quyền ngày 23/8/2019).

*Bị đơn:* Bà Trần Mộng Các Th, sinh năm: 19XX.

Địa chỉ: Số I, khóm Y, phường Đ, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: Số W R, khóm Y, phường Đ, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (Nhà trọ Z).

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Th:* Ông Võ Thanh K, sinh năm: 19OO.

Địa chỉ: Số Ư V, Khóm P, Phường J, thành phố Tr, tỉnh Sóc Trăng (Hợp đồng ủy quyền ngày 21/10/2019).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Trần Kim Ph, sinh năm: 19ÔÔ.

- Bà Lê Thị Hồng Đ1, sinh năm: 1900.

Cùng địa chỉ: Số B, khóm C, phường D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Ph, bà Đ1: Chị Nguyễn Thị Phương Th1, sinh năm: 19EE.*

Địa chỉ: Số Đ, ấp F, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. (Hợp đồng ủy quyền ngày 10/10/2019).

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Mộng Các Th đồng ý trả lại cho ông Trần Mạc Thế Nh số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm các bên thỏa thuận:

+ Bà Trần Mộng Các Th đồng ý chịu 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Trần Mạc Thế Nh đồng ý chịu 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Nh đã nộp theo biên lai thu số 0009822 ngày 31/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, sau khi khấu trừ ông Nh được nhận lại 11.612.000đ (Mười một triệu sáu trăm mười hai nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### Nơi nhận:

- Viện KSNĐTPSĐ (2);
- Chi cục THA (1);
- Đương sự (4);
- Lưu VP (2);
- Lưu HS + TK, TT(4).

### THẨM PHÁN

(Đã ký tên đóng dấu)

**Phạm Văn Tuấn Em**